

UBND XÃ BÌNH MINH TRƯỜNG TH TÂN THÀNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.</u>
Số: /KH-CM	Bình Minh , ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN

Năm học 2025 -2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số: 2386/SGĐT-GDTH ngày 21/08/2025 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học, năm học 2025-2026;

Kế hoạch giáo dục nhà trường số /KHGDNT ngày tháng năm 2025 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Tân Thành;

Căn cứ vào tình hình chuyên môn thực tế của nhà trường. Trên cơ sở phát huy những kết quả đã đạt được và khắc phục những khó khăn trong năm học 2024-2025. Chuyên môn Trường Tiểu học Tân Thành xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2025-2026 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH ĐƠN VỊ TRONG NĂM HỌC 2025-2026

1. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025-2026

1.1. Đặc điểm học sinh của trường:

TS Lớp	TS HS	Nữ	TS KT	HC KK	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5		TL HS/lớp
					Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	
32	1.226	722	9	0	7	260	6	221	6	252	6	235	7	258	38,3

1.2, Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý:

TSCB, GV,NV	Nữ	QL	GV		NV	Loại hình						Trình độ đào tạo				TL GV/L
			BC	HD		GV VH	T.A	Tin	MT	ÂN	TD	Th.s	ĐH	CĐ	TC	

40	33	3	34	0	3	27	3	1	2	1	0	1	37	1	1	1,03
----	----	---	----	---	---	----	---	---	---	---	---	---	----	---	---	------

1.3, Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, điểm trường,

Số điểm trường: 02; Nhà xe GV: 2 nhà; Nhà xe HS: 3 nhà;

Sân chơi: (SL: 02; DT: 3.000 m²); Bãi tập (SL: 02; DT: 2.000 m²)

Phòng học		Phòng hành chính, phòng hỗ trợ học tập													
Kiên cố	Bán K. cố	HT	PHT	VP	YT	Đội	TT	TV	TB	Tin	NN	ÂN	MT	KH	Phòng đa chức năng, Nhà ĐN
16	14	1	1	0	1	0	0	1	0	2	0	0	0	0	0

- Bàn ghế: đủ cho 1226 chỗ ngồi, thiếu 0 .

- Số máy vi tính phục vụ dạy học: 40

- Số ti vi các lớp: 32

- Sân chơi, cổng trường KV 1 đảm bảo an toàn, đáp nhu cầu dạy học; hồ rác, công trình vệ sinh đảm bảo.

- Sân chơi, cổng trường KV2 không đảm bảo an toàn, hồ rác, công trình vệ sinh xuống cấp.

2. Đánh giá chung

a) Thuận lợi.

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Bình Minh, Phòng Văn hóa và Xã hội xã Bình Minh cùng với sự phối hợp của các ban ngành đoàn thể địa phương. Về cơ sở vật chất, hiện nay Trường TH Tân Thành tại khu vực 1 là một ngôi trường khang trang, sạch đẹp, an toàn, thoáng mát, đáp ứng yêu cầu của hoạt động dạy và học theo hướng hiện đại. Ngoài ra nhà trường được sự quan tâm hỗ trợ nhiệt tình của chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được trọng trách của mình đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm học.

- Phát huy những thành quả đạt được trong năm học qua, tiếp tục vươn lên trong công tác, học tập và giảng dạy.

- Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tin nhiệm của phụ huynh học sinh.

b) Khó khăn.

- Sĩ số học sinh vượt quá quy định 35 học sinh/lớp. (số số trung bình là 38,3 học sinh / lớp, trong đó có lớp 47 học sinh)
- Giáo viên dạy văn hóa còn thiếu chưa đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định. Một số giáo viên còn trì trệ chưa chủ động tham gia các phong trào, hoạt động chuyên môn.
- Giáo viên tiếng Anh của trường còn thiếu so với quy định để đáp ứng yêu cầu của ngành.
- Sân chơi, bãi tập chưa đảm bảo .
- Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, lo kinh tế gia đình nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh.
- Đội ngũ giáo viên, nhân viên chưa tích cực ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Mục tiêu chung

-Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) cho toàn cấp; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm, Tin học và ngoại ngữ.

- Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, bình đẳng, kỷ cương; nâng cao chất lượng giáo dục; cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo; học sinh có cơ hội học tập, phát triển năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

Điểm nhấn: *-Tổ chức dạy học theo chương trình GD PT 2018 đối với tất cả học sinh; đánh giá học sinh theo thông tư 27;*

-Ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học.

-Nâng cao chất lượng dạy học; Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học; Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

-Đẩy mạnh việc tổ chức dạy học Tiếng Anh cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5. Chú trọng Tiếng anh và Tin học lớp 3,4,5 theo chương trình GDPT 2018.

- Chú trọng bồi dưỡng năng khiếu cho học sinh qua các cuộc thi do ngành và nhà trường tổ chức (Theo nhiều hình thức: Thi trực tiếp, thi trực tuyến, Giao lưu)*
- Lồng ghép dạy học Stem vào các chủ đề, các bài học cụ thể;*
- Lồng ghép GD địa phương vào trong các môn học;*
- Tăng cường tiết đọc sách tại các lớp (Phát triển tủ sách lớp học).*
- Kiểm định chất lượng (bằng Tin học hóa hồ sơ) đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 1*

2. Các chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Chỉ tiêu về hoạt động GD của giáo viên:

- Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen: 1 đc
- Chiến sĩ thi đua cấp xã: 5 đc
- Giấy khen chủ tịch UBND xã: 3 đc
- Lao động tiên tiến: 100%
- HTXS nhiệm vụ: 8 đc
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 32 đc
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 100%
- GV dạy giỏi cấp xã: 3 người;
- Sáng kiến kinh nghiệm cấp xã: 10 sáng kiến.
- Xếp loại Chuẩn nghề nghiệp GV: 61,0% loại Tốt, 39,0% khá.
- *. Phổ cập GDTH: Mức độ:3. XMC: Mức độ 2
- *. Kiểm định chất lượng: Cấp độ:2; Trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

2.2, Chất lượng GD

Môn học/ HĐGD	Khối 1 (260 HS)			Khối 2 (222 HS)			Khối 3 (248 HS)			Khối 4 (239 HS)			Khối 5 (258HS)		
	HTT	HT	CHT	HTT	HT	CH T	HTT	HT	CH T	HTT	HT	C H T	HTT	HT	C H T
TV	172	83	5	159	63	0	186	62	0	188	51	0	172	86	0
Toán	176	79	5	164	58	0	187	61	0	192	47	0	177	81	0
TNXH	182	78	0	162	60	0	193	55	0	/	/	/	/	/	/
ĐĐ	180	80	0	164	58	0	199	49	0	198	41	0	192	66	0

ÂN	172	88	0	159	63	0	180	68	0	168	71	0	188	70	0
MT	170	90	0	143	79	0	177	71	0	157	81	0	186	72	0
HĐTN	180	80	0	167	55	0	200	48	0	182	57	0	180	78	0
GDTC	182	78	0	177	45	0	199	49	0	190	49	0	187	71	0
Tin học	/	/	/	/	/	/	146	102	0	175	64	0	172	86	0
T.anh	/	/	/	/	/	/	170	78	0	151	88	0	169	89	0
C.ngệ	/	/	/	/	/	/	180	68	0	166	73	0	194	64	/
Khoa	/	/	/	/	/	/	/	/	/	151	88	0	174	84	0
LS&ĐL	/	/	/	/	/	/	/	/	/	166	73	0	173	85	0
Kỹ thật	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/			

2.2.1.Năng lực- Phẩm chất

*Năng lực :

Khối	Số	Năng lực	Mức đạt được					
			Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	260	Tự chủ và tự học	180	69,3	80	30,7	0	0
		Giao tiếp và hợp tác	173	66,5	87	33,5	0	0
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	171	65,7	89	34,3	0	0
2	222	Tự chủ và tự học	150	67,8	72	32,2	0	0
		Giao tiếp và hợp tác	152	68,6	70	31,4	0	0
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	151	68,2	71	31,8	0	0
3	248	Tự chủ và tự học	168	67,7	80	32,3	0	0
		Giao tiếp và hợp tác	168	67,7	80	32,3	0	0
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	160	64,5	88	63,5	0	0
4	239	Tự chủ và tự học	165	69,1	74	30,9	0	0
		Giao tiếp và hợp tác	157	65,7	82	34,3	0	0
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	163	68	76	32	0	0

5	258	Tự chủ và tự học	178	69,1	80	30,9	0	0
		Giao tiếp và hợp tác	170	65,7	88	34,3	0	0
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	175	68	83	32	0	0

*Phẩm chất

Khối	Số	Phẩm chất	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm
		Mức					
1	225	Tốt	70%	70%	65%	70%	65%
		Đạt	30%	30%	35%	30%	35%
		Cần cố gắng	0	0	0	0	0
2	247	Tốt	70%	70%	65%	70%	65%
		Đạt	30%	30%	35%	30%	35%
		Cần cố gắng	0	0	0	0	0
3	241	Tốt	70%	70%	65%	70%	65%
		Đạt	30%	30%	35%	30%	35%
		Cần cố gắng	0	0	0	0	
4	257	Tốt	70%	70%	65%	70%	70%
		Đạt	30%	30%	35%	30%	30%
		Cần cố gắng	0	0	0	0	0
5	182	Tốt					
		Đạt					
		Cần cố gắng					

2.2.2. Đánh giá cuối năm

TT	Nội dung	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
		TS	T.lệ	TS	T.lệ	TS	T.lệ	TS	T.lệ	TS	T.lệ
1	Đánh giá kết quả cuối năm	260		222		248		239		258	
1.1	HT xuất sắc	97	37,3%	96	43,2%	82	33,0%	69	28,8%	83	32,2%
1.2	Hoàn thành tốt	108	41,7%	58	26,1%	86	34,7%	84	35,1%	78	30,2%
1.3	Hoàn thành	50	19,7%	68	30,7%	80	32,3%	86	36,1%	97	37,6%
1.4	Chưa hoàn thành	5	1,3%	0	0	0		0	0	0	

2	Danh hiệu khen thưởng										
2.1	Học sinh xuất sắc	97	37,3%	96	43,2%	82	33,0%	69	28,8%	83	32,2%
2.2	HS tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện	108	41,7%	58	26,1%	86	34,7%	84	35,1%	78	30,2%
2.3	Khen thưởng đột xuất										
2.4	Đề nghị cấp trên khen thưởng							12	5%	20	7%
2.5	Gửi thư khen										
3	Hoàn thành chương trình lớp học										
3.1	Hoàn thành	255	98,7%	222	100%	248	100%	239	100%	258	100%
3.2	Chưa hoàn thành	5	1,3	0	0	0	0	0		0	

2.2.3. Khen thưởng

1. Lớp 1,2,3,4,5

TT	Nội dung	Lớp 1	Tỷ lệ	Lớp 2	Tỷ lệ	Lớp 3	Tỷ lệ	Lớp 4	Tỷ lệ	Lớp 5	Tỷ lệ
1	Kết quả cuối năm										
1.1	Hoàn thành xuất sắc	97	37,3%	96	43,2%	82	33,0%	69	28,8%	83	32,2 %
1.2	Hoàn thành tốt	108	41,7%	58	26,1%	86	34,7%	84	35,1%	78	30,2 %
1.3	Hoàn thành	50	19,7%	68	30,7%	80	32,3%	86	36,1%	97	37,6 %
1.4	Chưa hoàn thành	5	1,3%	0	0	0		0	0	0	
2	DH Khen thưởng										
2.1	Học sinh <i>Xuất sắc</i>	97	37,3%	96	43,2%	82	33,0 %	69	28,8 %	83	32,2 %
2.2	Học sinh <i>Tiêu biểu</i> hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện	108	41,7%	58	26,1%	86	34,7%	84	35,1 %	78	30,2 %

2.3	Khen thưởng đột xuất										
2.4	Đề nghị cấp trên khen thưởng							12	5%	20	7%
2.5	Gửi thư khen										
3	Hoàn thành chương trình lớp học										
3.1	Hoàn thành	255	98,7%	222	100%	248	100%	239	100%	258	100 %
3.2	Chưa hoàn thành	5	1,3	0	0	0	0	0		0	
4	Về phẩm chất	260	100	222	100	248	100	239	100	258	100
5	Về Năng lực	260	100	222	100	248	100	239	100	258	100

*. Phổ cập GDTH: Mức độ:3. XMC: Mức độ 2

*. Kiểm định chất lượng: Cấp độ:2; Trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

IV. NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2025 - 2026 :

1. Nhiệm vụ trọng tâm:

Trong năm học 2025 - 2026, bộ phận chuyên môn - giáo viên - học sinh của trường phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1.1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho toàn cấp học ban hành theo Thông tư số 32/TT-BGDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) bảo đảm chất lượng, hiệu quả; tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Thông tư số 32/TT-BGDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018).

1.2. Triển khai chỉ đạo việc tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý HSTH; tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống; đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp học và thực hiện tốt đổi mới đánh giá học sinh theo TT27/2020; Triển khai giáo dục STEM, giáo dục địa phương có hiệu quả;

1.3. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới đáp ứng chương trình GDPT 2018; triển khai xây dựng chương trình các môn học phù hợp với đặc điểm của trường; tăng cường tổ chức các HĐNGLL, các HĐTN gắn với các chủ đề của từng tháng và năm học.

1.4. Ứng dụng Công nghệ thông tin, ứng dụng AI để tạo hiệu quả trong công tác quản lí và đổi mới phương pháp dạy học, thích ứng với yêu cầu dạy học CTGDPT 2018.

1.5. Tăng cường nề nếp, kỉ cương, chất lượng và hiệu quả công tác; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”

1.6. Thực hiện tốt công tác Phổ cập GDTH – XMC; **Tích cực xây dựng trường chuẩn Quốc gia và Kiểm định chất lượng.**

2. Nhiệm vụ chuyên môn cụ thể

*** Nhiệm vụ 1: Xây dựng, phát triển năng lực đội ngũ nhà giáo và đổi mới đánh giá học sinh.**

+ Tham gia đầy đủ, hiệu quả các buổi tập huấn do các cấp tổ chức. Tổ chức cho giáo viên thực hiện nội dung bồi dưỡng thường xuyên. Bên cạnh đó, căn cứ vào nhu cầu thực tế về tháo gỡ khó khăn, nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng chuyên đề chuyên môn để bồi dưỡng giáo viên. Xây dựng cộng đồng học tập trong nhà trường tạo môi trường phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

+ Phân công các giáo viên cốt cán, các giáo viên có năng lực triển khai kèm cặp, hướng dẫn tại chỗ cho các giáo viên có năng lực hạn chế, giáo viên tập sự theo quy trình: giải thích về phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực; thực hiện giờ dạy minh họa, để giáo viên tự thực hiện giờ dạy theo yêu cầu chương trình GDPT 2018; đánh giá hiệu quả giờ dạy, tư vấn các phương pháp để giúp giờ dạy hiệu quả hơn, khuyến khích động viên giáo viên khi đạt được các yêu cầu của một giờ dạy theo chương trình mới.

- Thực hiện đánh giá giáo viên theo Quy định về *Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học* ban hành theo TT20/2018/QĐ/BGD-ĐT của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học là tiêu chí để giáo viên tự đánh giá và phấn đấu về chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện đạo đức, nhân cách nhà giáo đồng thời là cơ sở để bình xét các danh hiệu thi đua.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 9/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Nhiệm vụ 2. Thực hiện chương trình giáo dục và dạy học 2 buổi/ngày.

1, Kế hoạch giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục

* Bố trí thời lượng như sau:

Khối 1: Tổng số tiết bố trí: 32 tiết/tuần, trong đó số tiết bắt buộc 25 tiết, số tiết tăng thêm 7 tiết

Khối 2: Tổng số tiết bố trí: 32 tiết/tuần, trong đó số tiết bắt buộc 25 tiết, số tiết tăng thêm 7 tiết.

Khối 3: Tổng số tiết bố trí: 32 tiết/tuần, trong đó số tiết bắt buộc 28 tiết, số tiết tăng thêm 4 tiết.

Khối 4: Tổng số tiết bố trí: 32 tiết/tuần, trong đó số tiết bắt buộc 30 tiết, số tiết tăng thêm 2 tiết

Khối 5: Tổng số tiết bố trí: 32 tiết/tuần, trong đó số tiết bắt buộc 30 tiết, số tiết tăng thêm 2 tiết.

Cụ thể:

TT	Môn học	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5		Ghi chú
		Theo TT 32	Tăng thêm	Theo TT 32	Tăng thêm	Theo TT 32	Tăng thêm	Theo TT 32	Tăng thêm	Theo TT 32	Tăng thêm	
<i>I</i>	<i>Các môn học bắt buộc</i>											
1	Tiếng Việt	12	2	10	2	7	1	7	1	7	1	
2	Toán	3	1	5	1	5	1	5	1	5	1	
3	Đạo đức	1		1		1		1		1		
4	TN&XH	2		2		2						
5	Khoa học							2		2		
6	LS&DL							2		2		
7	Âm nhạc	1		1		1		1		1		
8	Mỹ thuật	1		1		1		1		1		
9	Tin học					1		1		1		
10	Công nghệ					1		1		1		
11	Tiếng Anh		2		2	4		4		4		
12	GDTC	2		2		2		2		2		
13	HĐTN	3		3		3		3		3		
	GDKNS, STEM, ...		1		1		1					
13	CLB ÂN, MT		1		1		1					

Tổng	25	7	25	7	28	4	30	2	30	2	
Tổng chung	32 tiết		32 tiết		32 tiết		32 tiết		32 tiết		

2. Công tác dự giờ, chuyên đề, kiểm tra nội bộ, sinh hoạt tổ chuyên môn:

a. Dự giờ, chuyên đề, thao giảng.

- Thao giảng: Mỗi GV thao giảng ít nhất 1 tiết/năm
- Chuyên đề: Mỗi tổ, khối chuyên môn thực hiện ít nhất 04 chuyên đề/ năm. Các chuyên đề được tổ thông nhất lựa chọn phù hợp với thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng dạy học, trong đó mỗi tổ dạy thể nghiệm 2 tiết dạy học Stem.

- Tổ trưởng chuyên môn và giáo viên dự giờ theo kế hoạch của tổ.
- 100% giáo viên, nhân viên được BGH kiểm tra hồ sơ 2 lần/ năm.
- Kiểm tra nội bộ: Có kế hoạch cụ thể.
- CM dự giờ: tham gia dự giờ 2 tiết/GV/năm.
- Tổ khối trưởng: Kiểm tra HS của GV theo định kì 02 lần/năm (Theo kế hoạch của tổ)

b. Kiểm tra hoạt động tổ chuyên môn

b.1. Kiểm tra hồ sơ, kế hoạch, việc tổ chức thực hiện kế hoạch và hiệu quả kế hoạch của tổ 1, 2, 3; tổ 4, 5.

b.2. Kiểm tra nội dung sinh hoạt, các chuyên đề chuyên môn, việc bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ giáo viên, nhân viên, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành các nhiệm vụ học tập và rèn luyện. Kiểm tra việc tổ chức các hoạt động chuyên môn của tổ theo tinh thần đổi mới, sinh hoạt tổ CM theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng chương trình theo hướng linh hoạt, các hoạt động đổi mới PPDH...

c. Sinh hoạt chuyên môn:

- Họp tổ 2 tuần 1 lần, thực hiện tốt việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn.
- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn NCBH (SHCM) theo trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo quy định tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Tăng cường công tác thăm lớp dự giờ, tổ chức Hội thảo chuyên môn về chuyên đề dạy học nhằm hỗ trợ giáo viên tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

* Lịch trình sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

TT	Tháng	Chủ đề/ NCBH	Tên chủ đề/ chuyên đề dạy TN	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia	Điều chỉnh
----	-------	-----------------	---------------------------------	--------------------	-------------------------------	---------------

1	10	Dạy TN	Môn tiếng Việt 5 (2t) Dạy Stem khối 3 (2t) Môn tiếng Anh 4 (1t)	Khối 4.5 Khối 1.2.3 Cô Lưu Yến	- Giáo viên K1,2,3,4,5; GV chuyên	
2	11	Dạy TN	Môn TNXH 2.3 (2t) Dạy Stem khối 4 (2t) Mỹ thuật khối 5 (1t)	Khối 3,2 Khối 4 Cô Điều	GV k 1.2.3 GV khối 4,5 GV chuyên	
3	12	Dạy TN	Môn Toán, HĐTN lớp 5 (2t)	Khối 5	GV k4,5	
		Dạy TN	Môn TV 1.3 (2 t) Tiếng anh 3 .(1t)	Khối 1.3 Cô Vũ Yến	GV k 1,2,3 GV chuyên	
4	2	Dạy TN	Dạy Stem 5 (2t)	Khối 5	GVK 4,5;	
		Dạy TN	Dạy Stem 1 (2t)	Khối 1	GVK1,2,3	
5	3	Dạy TN	Toán 4, LS-ĐL 5 (2t)	Khối 4,5	GVk4,5	
		Dạy TN	Dạy Stem 2 (2t) Môn Tiếng anh 5 (1t)	Khối 2 Cô Thi	GVK1,2,3; GV chuyên	
6	4	Dạy TN	Môn TV lớp 4 (1)	Khối 4	GVK4,5	
		Dạy TN	Môn TV 2, Đạo đức 1 (2t)	Khối 1.2	GVK1,2,3	

d. Quy định hồ sơ:

* Hồ sơ giáo viên:

- Kế hoạch dạy học; Lịch báo giảng; Sổ chủ nhiệm; Sổ ghi chép chuyên môn, dự giờ; Kế hoạch dạy học cá nhân, Sổ tổng hợp kết quả học tập của học sinh.

* Hồ sơ học sinh (ngoài SGK) sẽ có các loại vở:

K1,2,3: Toán; TV; Luyện viết (lớp 1), Vở ghi Tiếng anh (đối với 2,3)

K4.5: Toán, TV, Ghi chung, T.Anh.

3. Triển khai giáo dục STEM

- Triển khai Công văn số 2013/SGDĐT-GDTH của Sở GD&ĐT Nghệ An, ngày 24/8/2023 về việc Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM cấp Tiểu học đến các tổ chuyên môn.

- Tổ chức tập huấn nội dung giáo dục STEM cho 100% giáo viên.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn đưa nội dung giáo dục STEM vào kế hoạch môn học, bài học phù hợp. Các bài dạy STEM chủ yếu dựa trên dạy học tích hợp, tạo cơ hội cho học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng thuộc các lĩnh vực các môn học khác nhau để

phát triển phẩm chất, năng lực và giải quyết hiệu quả các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

+ Thời lượng tổ chức thực hiện bài học STEM được xây dựng dựa trên thời lượng các môn học/hoạt động giáo dục có liên quan đến bài học STEM một cách khoa học, linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, không gây quá tải đối với học sinh và giáo viên và được thể hiện trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo quy định.

+ Nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học STEM bám sát yêu cầu cần đạt của các môn học/hoạt động giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Tiến trình thực hiện bài học STEM dựa trên quy trình thiết kế kỹ thuật hoặc quy trình khám phá khoa học với các hoạt động học phù hợp với đối tượng học sinh và sử dụng các thiết bị dạy học cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT.

Kế hoạch dạy Stem của các khối như sau:

Khối	Tuần	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i>	Điều chỉnh
		Môn/Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1	8	Toán Làm quen với một số hình phẳng	Bài 8. Thực hành lắp ghép, xếp hình (T1) Bài 8. Thực hành lắp ghép, xếp hình (T2)	2 tiết	Bài học STEM: Thực hành trang trí lớp học bằng hình hình học.(2 tiết)	
	14	TNXH Cộng đồng địa phương	Bài13.An toàn trên đường(T1) Bài13.An toàn trên đường (T2)	2 tiết	Bài học STEM:Bài đèn tín hiệu và biển báo giao thông.(2 tiết)	
	30	TNXH Thực vật và động vật	Bài 15. Cây xung quanh em (1+2)	2 tiết	Bài học STEM: Mô hình cây xanh (2 Tiết)	
	1	TOÁN Ôn tập và bổ sung	Bài 2:Tia số,số liền trước và liền sau (2 tiết)	2 tiết	Thay thế bài stem:Bài 1:Tia số của em	
2	2	TN&XH Gia đình	Bài 2;Nghề nghiệp của người lớn trong gia đình (T1)	2 tiết	Bài học STEM (Nghề nghiệp của người thân)	

			Bài 2; Nghề nghiệp của người lớn trong gia đình (T2)			
	16	Toán	Bài30; Ngàytháng (T1) Bài30; Ngàytháng (T2)	2 tiết	Bài học STEM (lịch để bàn tiện ích)	
3	1	TN&XH Gia đình	Bài 1:Họ hàng và những ngày kỉ niệm trong gia đình (Tiết 1) Bài 1:Họ hàng và những ngày kỉ niệm trong gia đình (Tiết 2)	2 tiết	Bài học STEM (Môn tích hợp Toán và Mỹ thật:nhận dạng hình phẳng, hình khối và kĩ năng vẽ, cắt, dán, sắp xếp,... để làm cây gia đình.)	
	6	Toán	Bài 14:Một phần mấy (Tiết 1) Bài 14:Một phần mấy (Tiết 2)	2 tiết	Bài học STEM (Tích hợp môn Mỹ thuật :phối hợp với một số kĩ năng xé, cắt, dán,... để thực hiện các sản phẩm trang trí.)	
	20	Toán	Bài 47: Làm quen với chữ số La Mã (Tiết 1) Bài 47: Làm quen với chữ số La Mã (Tiết 2)	2 tiết	Bài học STEM (Tích hợp môn Mỹ thuật :phối hợp với một số kĩ năng xé, cắt, dán,... để làm đồ dùng học tập “Đồng hồ sử dụng số La Mã”).	
	14	Công nghệ	Bài 5: Trồng hoa, cây cảnh trong chậu (T2)	2 tiết	Bài Stem:Chậu hoa cây cảnh mi ni	
	6	Khoa học	Bài 6: Gió, bão và phòng chống bão	2 tiết	Bài học STEM: Chong chóng của em (2 tiết)	
		Công nghệ	Bài 10: Đồ chơi dân gian (2 tiết)	2 tiết	Bài học STEM: Bài 13: Làm chong chóng	

	29					
	8	Mĩ Thuật	Một số dạng không gian trong tranh dân gian Việt Nam	2 tiết	Bài học STEM: Lồng đèn trung thu (2 tiết)	
	13	Tin Học	Bài 7: Tạo bài trình chiếu (tiết 2)	2 tiết	Stem. Bài trình chiếu của em(2 tiết)	
5	21	Toán TỈ SỐ VÀ CÁC BÀI TOÁN LIÊN QUAN (17 TIẾT)	Bài 42. Máy tính cầm tay	2 tiết	Bài học STEM: Sử dụng máy tính cầm tay (2 tiết)	
	9	Khoa học NĂNG LƯỢNG	Bài 9 Mạch điện đơn giản. vật dẫn điện và vật cách điện	2 tiết	Bài học STEM: Mạch điện đơn giản (2 tiết)	
	11	Khoa học NĂNG LƯỢNG	Bài 11: Sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng nước chảy	2 tiết	bài học STEM: Mô hình thuyền buồm (2 tiết)	
	15	Khoa học THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT	Bài 14: Sự phát triển của cây con	2 tiết	Bài học STEM: Trồng cây không cần hạt (2 tiết)	

4. Tổ chức và tham gia các cuộc thi:

4.1. Thi GVCN giỏi cấp trường:

- 100% GV tham gia thi GVCN giỏi cấp trường, thời gian: (Có kế hoạch cụ thể).

4.2. Tham gia thi GVCN giỏi cấp xã:

- Phần đầu đạt 3 GV.

4.3. Kiểm tra “Giữ vở sạch, viết chữ đẹp”:

- Kiểm tra 2 lần/năm. 100% học sinh được viết bài, Vở kiểm tra xác suất mỗi lớp 5 bộ.

- GVCN các lớp quan tâm rèn chữ viết cho học sinh thông qua các bài viết 1, bài viết 2, tập viết,... Phần đầu có 20 % HS đạt VSCĐ cấp trường.

4.4. Tham gia các cuộc thi và Giao lưu:

- Tham gia Giao lưu CLB Toán, TV đối với khối 5: 6 - 12 em
- Tham gia Thi Toán Quốc tế TIMO, Thi Đấu trường Toán học;.
- Tham gia thi trạng Nguyên TV;
- Tham gia thi IOE và TOEFL: Khối 3.4.5

5. Công tác giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành các nội dung học tập và rèn luyện.

Lập danh sách học sinh nhận thức chậm đối với môn tiếng Việt, Toán. Phân công giáo viên phụ trách cụ thể như sau:

Kh ối	Nội dung phụ đạo	Giáo viên phụ trách	Điều chỉnh
1	Môn Toán, Tiếng Việt	GV CN	
2	Môn Toán, Tiếng Việt	GV CN	
3	Môn Toán, Tiếng Việt	GV CN	
4	Môn Toán, Tiếng Việt	GV CN	
5	Môn Toán, Tiếng Việt	GV CN	

- Đối với tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ qua từng kỳ, có giải pháp hỗ trợ giáo viên giúp đỡ học sinh chậm tiến bộ.

- Đối với giáo viên CN: Lập danh sách hs chưa đạt chuẩn, theo dõi sự tiến bộ của các em. Có kế hoạch phối hợp với cha mẹ học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích HS tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện.

- Đối với GV bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn học sinh biện pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp học sinh chậm tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

- Trong quá trình giảng dạy, giáo viên cần có biện pháp kịp thời giúp đỡ những học sinh chưa hoàn thành bài học ở từng môn học, không bỏ mặc học sinh.

6. Công tác ôn tập, kiểm tra học kỳ và năm học:

- Các tổ CM thống nhất ra đề kiểm tra định kì, nạp cho CM duyệt.
- Đảm bảo nội dung chương trình, phải ôn tập trước khi kiểm tra học kỳ.
- Thực hiện kiểm tra công bằng, công khai, minh bạch.
- Thực hiện làm điểm trên hệ thống CSDL ngành.
- Đảm bảo các loại báo cáo đúng theo quy định.

7. Các hoạt động giáo dục tập thể và tổ chức các CLB:

Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, trường tổ chức các hoạt động cụ thể như (Phụ lục 1.2 kèm theo)

Hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày trường sẽ tổ chức dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ (Em yêu Tiếng Việt, CLB tiếng Anh, Toán tuổi thơ,...) Phụ huynh học sinh làm đơn tự nguyện trên cơ sở đó nhà trường sắp xếp cho HS tham gia các câu lạc bộ mà em thích cho HS các khối.

Nhà trường giao cho giáo viên lựa chọn học sinh ở từng bộ môn nhận thức tốt, có năng khiếu ở tất cả các khối lớp để thành lập các câu lạc bộ:

Phân công phụ trách như sau:

- + CLB “Toán tuổi thơ”: Đ/c Nguyễn Thị Nga(trưởng CLB), Tô Xuân Thành.
- + CLB “ Em yêu Tiếng Anh”: Đ/c Nguyễn Thị Thi (trưởng CLB), Vũ Thị Yến.
- + CLB “Em yêu Tiếng Việt”: Đ/c Nguyễn Thị Hoài, (trưởng CLB). Nguyễn Thị Mai Hằng.
- + CLB “Em yêu thích hội họa”: Đ/c Hoàng Danh Hiền (trưởng CLB), Trần Thị Điều.
- +CLB “ Em yêu thể thao” : Đ/C Phạm Đình Bình (Trưởng CLB), Đ/c Phan Văn Thành.

Thời gian tổ chức các câu lạc bộ, các cuộc giao lưu: Theo hàng tháng:

Tháng 10: CLB “ Em yêu tiếng Việt” tổ chức giao lưu chủ đề : Biết ơn Mẹ, cô giáo.

Tháng 11: CLB TDTD tổ chức các hoạt động thi đấu TDTD.

Tháng 12: CLB Toán và tiếng Anh giao lưu “Rung chuông vàng”

Tháng 3: CLB “ Toán tuổi thơ” tổ chức giao lưu cấp trường, cấp xã..

Tháng 4: CLB ‘ Ý tưởng trẻ thơ” tổ chức giao lưu vẽ tranh.

- Phân công giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, phụ trách như sau:

Khối	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Anh	TDTD	Mỹ Thuật
------	------	------------	-----------	------	----------

1	Nguyễn Thị Hoài	Nguyễn Thị Hương	Thái Thị Thảo	Phan văn Thành	Trần Thị Điều
2	Nguyễn Thị Mai Hằng	Trần Thị Mai	Trần Thị Hoài	Phan văn Thành	Trần Thị Điều
3	Nguyễn Thị Hiền	Nguyễn Thị Hà	Vũ Thị Yến	Phạm Đình Bình	Hoàng Danh Hiễn
4	Tô Xuân Thành	Phan Thị Hương	Lưu Thị Yến	Phạm Đình Bình	Hoàng Danh Hiễn
5	Nguyễn Thị Nga	Nguyễn Văn Kỳ	Nguyễn Thị Thi	Phạm Đình Bình	Hoàng Danh Hiễn

- PHT trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức hoạt động của các câu lạc bộ:
- + Tổ chức thực hiện kế hoạch, lên thời khóa biểu, phân công Gv phụ trách.
- + Trực tiếp theo dõi, kiểm tra kế hoạch của GV phụ trách.
- Đối với tổ chuyên môn: Chỉ đạo GV xây dựng kế hoạch, hình thức triển khai và kiểm tra kết quả thực hiện
- Đối với GV phụ trách: Lập danh sách thành viên câu lạc bộ theo môn.

8. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Giao cho các tổ dựa vào điều kiện thực tế và nhu cầu, khả năng của học sinh khuyết tật, chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập phù hợp, thiết thực để đảm bảo các điều kiện để trẻ khuyết tật được tiếp cận giáo dục; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

Hướng dẫn giáo viên lập kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu, khả năng của học sinh khuyết tật ở các lớp. Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng

Hướng dẫn giáo viên tổ chức dạy học, chăm sóc giáo dục và cập nhật đánh giá cho học sinh khuyết tật học hòa nhập đảm bảo cả về tâm lý lẫn thể chất.

Nhiệm vụ 3: Tổ chức viết sáng kiến kinh nghiệm.

a) Chỉ tiêu:

- GV và CBQL viết SKKN khi đăng kí Danh hiệu thi đua từ giấy khen chủ tịch xã trở lên, trong đó có 10 sáng kiến được xếp cấp xã.

b) Biện pháp

- Động viên cán bộ, giáo viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm thực chất. Tổ chức đánh giá góp ý kiến từ tổ đến hội đồng khoa học trường một cách chu đáo, nghiêm túc và chất lượng.

- Phát huy tinh thần tự giác, có trách nhiệm của các giáo viên trong năm qua, triển khai công tác tự làm đồ dùng dạy học ngay từ đầu năm, khuyến khích những giáo viên có nhiều đóng góp trong việc làm đồ dùng có hiệu quả trong công tác dạy và học.

Nhiệm vụ 4: Công tác PCGD:

Phối hợp với chính quyền, Ban đại diện Hội CMHS thường xuyên huy động học sinh bỏ học ra lớp; giảm thiểu nguy cơ học sinh bỏ học. PCGD đúng độ tuổi đạt 97%. Phân đầu duy trì và nâng cao chất lượng PCGDTH đúng độ tuổi, cụ thể:

- + Tổ chức tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường.
- + Vận động tối đa và tạo mọi cơ hội để các em có hoàn cảnh khó khăn, thiệt thòi ra lớp.
- + Nâng cao hiệu quả công tác thu thập và quản lý số liệu công tác PCGDTHĐĐT.
- + Duy trì các tiêu chí đạt chuẩn PCGD đúng độ tuổi mức độ 3, XMC mức độ 2.

Nhiệm vụ 5: Công tác xây dựng trường chuẩn QG, KĐCL

1. Công tác xây dựng trường chuẩn QG

Tiếp tục rà soát các tiêu chuẩn về cơ sở vật chất theo thông tư số: 13/2020/TT-BGD&ĐT, Thông tư số 14/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020; Thông tư 23/2024/TT-BGD&ĐT ngày 16 tháng 12 năm 2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học ban hành kèm theo thông tư số 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo. Trên cơ sở vật chất hiện có tiếp tục làm tốt công tác vận động tài trợ; Tích cực làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, tập trung huy động các nguồn lực để xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng giáo dục và trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 cuối năm 2026.

2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục:

Tham gia thực hiện KĐCL theo thông tư số 17/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia. Thông tư 22/2024/TT-BGD&ĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo.

2.1. Xây dựng kế hoạch Kiểm định chất lượng cụ thể

-Quyết định thành lập tổ làm KĐCL

- Triển khai các văn bản, thông tư liên quan;
- Tập huấn cách tin học hóa hồ sơ KĐCL
- Xây dựng khung thời gian để các thành viên tổ KĐCL tìm minh chứng và viết báo cáo sau đó Tin học hóa hồ sơ;
- Xây dựng kế hoạch đánh giá ngoài

2.2.Tham mưu địa phương xây dựng CSVC đảm bảo trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 tiến tới mức độ 2.

- Tham mưu xây dựng đủ phòng học, phòng chức năng theo TT13

***Phân công nhiệm vụ:**

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường- Nguyễn Thị Hoài

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh – Nguyễn Mai Hằng

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học- Tô Xuân Thành.

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình, và xã hội – Phạm Đình Bình.

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục.- Nguyễn Thị Nga

Nhiệm vụ 6. Tăng cường đọc sách thư viện, phát triển tủ sách lớp học.

-Ngoài đọc sách báo theo quy định vào 15 phút sinh hoạt đội sao thì mỗi lớp phải bố trí được một tiết đọc sách tại thư viện nhà trường.

-Dùng tiết đọc sách báo theo chương trình Tiếng Việt. Chuyên môn lên TKB đọc sách tại thư viện cụ thể để giáo viên lên kế hoạch phù hợp.

*Dự kiến TKB đọc sách như sau:

Tháng	Tuần	Thứ	Tiết	Sáng	Tiết	Chiều	Ghi chú
....	1	2	5	3A			
		3	4	3B	3	3C	
		4	4	3D			
		5	4	3E	3	3G	
		6	4	5A	3	5B	
	2	2	5	3H			
		3	4	2A	3	2B	
		4	4	2C			
		5	4	2D	3	2E	
		6	4	5C	3	5D	
		2	5	2G			
		3	4	4A	3	4B	

	3	4	4	4C			
		5	4	4E	3	4G	
		6	4	5E	3	4H	
	4	2	5	1A			
		3	4	1B	3	1C	
		4	4	1D			
		5	4	1E	3	1G	

Nhiệm vụ 7. Công tác Đảm bảo chất lượng

-100% các lớp ký cam kết chất lượng đầu ra.

-Đầu năm học phân công chuyên môn, giáo viên nhận chất lượng đầu vào (thông qua chất lượng cuối năm học 2024 – 2025) và ký cam kết chất lượng chuẩn đầu ra cho lớp mình, môn mình phụ trách.

*.Giáo viên lập kế hoạch để giảng dạy, giáo dục học sinh lớp mình, môn mình phụ trách để đạt được chuẩn đầu ra như đã ký cam kết

* Chuyên môn có kế hoạch kiểm tra một số môn ở các lớp để có giải pháp cùng giáo viên giúp đỡ học sinh đạt chất lượng chuẩn đầu ra như đã cam kết.

Cụ thể:

a)Cách thức kiểm tra:

-Chuyên môn ra đề (tại thời điểm kiểm tra) in đề và kiểm tra (hoặc xác suất hoặc cả lớp – sẽ có kế hoạch cụ thể cho mỗi lần kiểm tra)

-Chuyên môn trực tiếp coi và chấm bài. Sau khi công bố kết quả thì phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn để cùng nhau tháo gỡ những khó khăn mà học sinh còn mắc phải, phát huy những điểm mạnh để chất lượng đạt kết quả như đã cam kết.

b)Dự kiến lộ trình kiểm tra:

Tháng	Tuần	Lớp	Môn	Ghi chú
11/2025	3	3A, 3B	Toán	
	4	3C	Tiếng Việt	
12/2025	3	3D, 3E	Toán	
	4	3G	Tiếng Việt	
1/2026	2	2A, 2B	Toán	
	3	2C, 2D	Tiếng Việt	
2/2026	2	2E, 2G	Toán	

3/2026	3	1A, 1B	Toán	
	4	1C	Tiếng Việt	
4/2026	2	1D, 1E	Toán	
	3	1G	Tiếng Việt	

Nhiệm vụ 8. Nâng cao chất lượng ngoại ngữ, Tin học và ứng dụng CNTT.

- Phần đầu 100% học sinh được học Tiếng anh.
- 100% học sinh khối 3,4,5 học Tin học theo chương trình GDPT 2018.
- Tham gia các cuộc giao lưu cấp xã và các sân chơi về Tiếng anh.
- Tiếp cận và sử dụng các phần mềm trong dạy học trực tuyến : Zoom, Microsoft Teams, Google meet. Nhúng các phần mềm trên vào phần mềm dạy học trực tuyến Lms
- Soạn bài, tìm kiếm học liệu trên các trang web của các nhà xuất bản và thư viện học liệu để phục vụ cho dạy học trực tuyến và trực tiếp khi dạy học bằng Tivi
- Sử dụng phần mềm CSDL và VnEdu để quản lý và báo cáo về nhân sự, học sinh và chất lượng học sinh.
- Sử dụng học bạ điện tử
- Xây dựng kế hoạch dạy học Tiếng anh, Tin học.
- Tổ chức câu lạc bộ năng khiếu Tiếng Anh.
- Tuyên truyền với phụ huynh học sinh để tranh thủ sự ủng hộ và đồng thuận từ phía phụ huynh trong việc nhà trường không đủ giáo viên dạy Tiếng anh để tìm giải pháp;
- Tham mưu với Hiệu trưởng để thỉnh giảng thêm giáo viên dạy Tiếng anh và kinh phí từ sự ủng hộ và thỏa thuận của phụ huynh học sinh;
- Kêu gọi sự tài trợ của các doanh nghiệp, các mạnh thường quân và các tổ chức để học sinh có ti vi để học Tiếng anh, máy tính để học Tin học.
- Tham mưu với Hiệu trưởng và Ban thường trực hội phụ huynh học sinh để tổ chức các cuộc giao lưu Tiếng anh cấp trường; các sân chơi bằng Tiếng anh, ... để khuyến khích học sinh học Tiếng anh, nâng cao giao tiếp bằng Tiếng anh cho học sinh.
- Thực hiện chương trình dạy học Tin học đối với khối 3,4,5 đảm bảo 1 tiết/ tuần.
- Thực hiện chương trình dạy học môn Tiếng Anh 2 tiết/tuần cho lớp1,2- 4 tiết / tuần cho lớp3,4, 5, Cụ thể:

+ **Lớp 1, 2: Học chương trình: I leanr smart start**

+ **Lớp 3,4,5 học chương trình: sách giáo khoa Tiếng Anh của Bộ GD&ĐT.**

Nhiệm vụ 9. Phối hợp với Tổng phụ trách Đội tổ chức H ĐTN.

- Phối hợp tốt với TPTĐ để chỉ đạo các hoạt động Đội – Sao- Nhi đồng.
- 100% học sinh được tham gia các buổi ngoại khóa, các buổi hoạt động trải nghiệm do nhà trường cùng với TPTĐ tổ chức theo các chủ điểm.
- Phối hợp chỉ đạo TPTĐ xây dựng kế hoạch hoạt động năm, tháng, tuần sát với tình hình của HS, của Nhà trường.
- Hàng tháng, hàng tuần phối hợp với Tổng Phụ trách Đội để chỉ đạo thực hiện tốt công tác Đội – Sao – Nhi đồng.
- Tổ chức các buổi ngoại khóa;
- Xây dựng các buổi hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ điểm hàng tháng.
- Tổ chức ngày hội đọc sách cho học sinh, Tham mưu với nhà trường để xây dựng thư viện xanh, thư viện lớp học.
- Có kiểm tra, đánh giá sau mỗi đợt thi đua.

V. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Để thực hiện kế hoạch và chỉ tiêu đề ra đạt hiệu quả cần có các biện pháp sau:

1. Cán bộ, giáo viên cần quán triệt tốt các Văn bản, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, của Ngành và của trường đề ra.
2. Thực hiện nghiêm Luật giáo dục và Điều lệ trường.
3. Thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Thực hiện tốt cuộc vận động “Hai không với bốn nội dung”.
4. Kết hợp tốt 3 môi trường giáo dục: Gia đình – Nhà trường – Xã hội.
5. Các tổ chuyên môn tích cực tổ chức các hoạt động, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch.
6. Tăng cường mở chuyên đề, thao giảng, dự giờ thăm lớp; tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy; tìm hiểu nguyên nhân các tiết dạy chưa đạt yêu cầu để có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn.
7. Thông tin hai chiều kịp thời, chính xác các hoạt động, đúng thời gian quy định về lãnh đạo nhà trường.

8. Phối hợp với các bộ phận trong nhà trường để hoàn thành kế hoạch đề ra.
9. Tranh thủ sự chỉ đạo của UBND xã Bình Minh, phòng văn hóa – xã hội xã Bình Minh
10. Tham mưu với Hiệu trưởng để có hướng chỉ đạo kịp thời khi có công việc bổ sung.

Phụ lục 1.2 CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TẬP THỂ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
9	Truyền thống nhà trường	- Tổ chức khai giảng, phát động chủ đề năm học và lồng ghép các hoạt động chào mừng cách mạng tháng 8 và quốc khánh 2/9; - Học sinh tìm hiểu nội quy nhà trường; - Hướng dẫn học sinh thực hiện ATGT; - Hướng dẫn học sinh vệ sinh cá nhân ; - Tuyên truyền Nói lời hay làm việc tốt; - Chi đội sắp xếp lại H Đ tự quản; - Tổ chức chương trình: Vui trung thu	- Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện cho học sinh toàn trường	- Sinh hoạt dưới cờ: Lễ khai giảng - Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần	- Giáo viên Tổng phụ trách Đội	BGH + TPT +Phụ trách chi đội và học sinh
10	Chăm ngoan học giỏi.	- Triển khai chương trình nề nếp Liên đội - Phát động” tuần đọc sách học tập suốt đời” - Đại hội Liên đội; - Phát động thi đua đợt 1; - Tổ chức sinh hoạt chào mừng ngày 20 /10. - Tổ chức cho HS tập các bài múa quy định của Đội. - Thành lập các câu lạc bộ ,...	- Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện cho học sinh toàn trường	- Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần - Sinh hoạt giữa giờ	- Giáo viên Tổng phụ trách Đội	BGH + TPT +Phụ trách chi đội và học sinh
11	Tôn sư trọng đạo.	- Thực hiện và tổng kết phong trào thi đua học tốt. Tuần học tốt, tiết học tốt. -Kết hợp Nhà trường tổ chức lễ 20/11 - Chăm trang trí lớp học . - Tổ chức các hoạt động múa hát sân trường và các trò chơi dân gian - Tổ chức cho học sinh các khối lớp biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam.	- Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện cho học sinh toàn trường	- Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần - Sinh hoạt giữa giờ	- Giáo viên Tổng phụ trách Đội	BGH + TPT +Phụ trách chi đội và học sinh

12	Uống nước nhớ nguồn	- Thực hiện và tổng kết phong trào thi đua học tốt: Tuần học tốt, tiết học tốt. - Tổ chức cho các khối lớp chuẩn bị trang trí lớp, cải tạo và trồng mới các bồn hoa, thảm cỏ.. - Kết hợp Nhà trường tổ chức các hoạt động chào mừng ngày TL QĐNDVN 22/12. - Duy trì hoạt động văn nghệ đầu giờ, giữa giờ - Triển khai và thực hiện các bài múa hát sân trường mới, bài thể dục sân trường. - Phát động phong trào kế hoạch nhỏ	- Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện cho học sinh toàn trường	- Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần - Sinh hoạt đầu giờ, giữa giờ	- Giáo viên Tổng phụ trách Đội	BGH + TPT +Phụ trách chi đội và học sinh, hội cựu chiến binh xã, cha mẹ HS
1	Mừng Đảng mừng xuân	- Duy trì các hoạt động của nhà trường. - Tổng kết phong trào thi đua học kì I. -Truyền truyền ngày hội vì sức khỏe học đường, hướng dẫn học sinh giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm - Duy trì các hoạt động NGLL, các HĐ đầu giờ, giữa giờ... - Tuyên truyền giáo dục cho học sinh về chấp hành các quy định của nhà trường, của địa phương trong những ngày vui đón tết cổ truyền... - Phát động phong trào” Ủng hộ tết yêu thương	- Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện cho học sinh toàn trường	- Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần - Sinh hoạt đầu giờ, giữa giờ	- Giáo viên Tổng phụ trách Đội	BGH + TPT +Phụ trách chi đội và học sinh, Hội cha mẹ HS
2	Mừng Đảng mừng xuân.	- Duy trì các hoạt động của nhà trường. - Tổ chức các chương trình hoạt động chào mừng ngày thành lập Đảng 03-02-2026. - Duy trì các HĐ đầu giờ, giữa giờ, HĐNGLL..	- Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện cho	- Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần - Sinh hoạt đầu giờ,	- Giáo viên Tổng phụ trách Đội	BGH + TPT +Phụ trách chi đội và học sinh, Hội cha mẹ HS

		- Giao lưu nét đẹp tuổi thơ	học sinh toàn trường	giữa giờ		
3	Tiến lên đoàn viên	- Duy trì các hoạt động của nhà trường. - Tổ chức các chương trình hoạt động chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26 – 03 – 2026. - Tuyên truyền giáo dục cho học sinh về thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26 – 03 - Tổ chức Hội khỏe Phù Đồng cho các em HS. - Tham dự các cuộc thi do cấp trên tổ chức. Kết nạp Đội cho học sinh khối 3.	- Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện cho học sinh toàn trường	- Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần - Sinh hoạt đầu giờ, giữa giờ	- Giáo viên Tổng phụ trách Đội	BGH + TPT +Phụ trách chi đội và học sinh
4	Yêu sao, yêu đội	- Phát động phong trào thi đua học tập tốt, rèn luyện tốt, giữ gìn vệ sinh chung sạch sẽ - Tổ chức cho học sinh tìm hiểu ý nghĩa ngày giỗ Tổ Hùng Vương. - Tổ chức ôn lại truyền thống ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước 30/4. - Các đội viên, nhi đồng thi đua học tập tích cực, chuẩn bị những kiến thức và kỹ năng bước vào các đợt thi, khảo sát.... - Chú trọng các cuộc thi, giao lưu cấp xã và cấp tỉnh tổ chức + Rèn luyện chuyên hiệu Đội viên tháng 4 .+ Hướng ứng ngày hội đọc sách 21/4 - Tổng kết công tác Đội và phong trào thi đua tháng 4, (các lớp, chi đội bầu, bình xét thi đua, danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ)	- Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện cho học sinh toàn trường	- Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần - Sinh hoạt đầu giờ, giữa giờ	- Giáo viên Tổng phụ trách Đội	BGH + TPT +Phụ trách chi đội và học sinh

5	Nhớ ơn Bác Hồ .	- Phát động phong trào thi đua rèn luyện tốt, kỉ luật tốt. - Tổ chức hoạt động kỉ niệm ôn lại truyền thống thành lập Đội 15/5 và ngày sinh nhật Bác 19/5. - Thực hiện thi đua làm theo lời Bác, từng đội viên, nhi đồng, tích cực học tập, rèn luyện, nghiêm túc và trung thực trong học tập và rèn luyện. + Tổ chức tìm hiểu về ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh và ngày sinh của Bác (thông qua một số câu hỏi). + Tổ chức thi viết chữ đẹp theo từng khối lớp. - Liên đội tổng kết công tác Đội và phong trào thiếu nhi. - Sắp xếp tổ chức Đội về nghỉ hè sinh hoạt tại địa phương. -TPTĐ tham mưu với Chi uỷ – BGH nhà trường, HĐĐ chuẩn bị bàn giao đội viên , nhi đồng về sinh hoạt hè tại địa phương (lập danh sách và phiếu sinh hoạt hè về địa phương) - Tổ chức Tổng kết năm học, phối kết với Nhà trường làm tốt công tác thi đua khen thưởng cho tập thể và cá nhân./	- Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện cho học sinh toàn trường	- Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần - Sinh hoạt đầu giờ, giữa giờ	- Giáo viên Tổng phụ trách Đội	BGH + TPT +Phụ trách chi đội và học sinh, Chủ tịch HĐĐ xã, Hội cha mẹ HS
---	------------------------	--	---	---	--	---

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN CỤ THỂ THEO THÁNG

NĂM HỌC: 2025– 2026

PHỤ LỤC 3: LỊCH HOẠT ĐỘNG NĂM HỌC 2025 -2026

Thời gian	Nội dung công việc	Phân công thực hiện	Ghi chú
Tháng 8/2025	- Hoàn thiện hồ sơ tuyển sinh lớp 1. - Bồi dưỡng giáo viên dạy lớp 5. - Tụ trường ngày 25/8/2025; - KT lại, xét lên lớp; - Chuẩn bị cho năm học mới	BGH	
Tháng 9/2025	- Khai giảng năm học mới - Thực hiện chương trình năm học mới từ 5/9/2025; -Đăng ký chất lượng (Đảm bảo chất lượng) - Dạy học theo kế hoạch, SHCM - Dự giờ góp ý cho GV. -Kiểm tra nội bộ: Kiểm tra CSVC đầu năm	Toàn trường	
Tháng 10/2025	- SHCM chuyên đề cấp trường -Kiểm tra nội bộ: Thực hiện chương trình; dạy học; công tác chủ nhiệm; -Kiểm tra Đảm bảo chất lượng - Tổ chức Hội thảo đổi mới PPDH - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm trường. -Thi GVCN giỏi cấp trường (phần báo cáo) - Tổ chức HĐTN cho học sinh: Em yêu mẹ và cô giáo. - Triển khai hoạt động đọc sách tại thư viện (có TKB) và kể chuyện theo sách	Toàn trường	
	- Dạy học theo kế hoạch, SHCM - Kiểm tra giữa kì I (Khối 4,5) -Đánh giá giữa kỳ 1 - Tổ chức các hoạt động chào mừng 20/ 11	Toàn trường	

Thời gian	Nội dung công việc	Phân công thực hiện	Ghi chú
Tháng 11 /2025	- Kiểm tra nội bộ: Dạy học và xây dựng cảnh quan; công tác vận động; Đội, Trang trí lớp; -Kiểm tra Đảm bảo chất lượng; -Tiếp tục thi GVCN giỏi cấp trường -Chăm trang trí lớp học, cảnh quan trường lớp - Tổ chức trải nghiệm: Em yêu cô giáo		
Tháng 12 /2025	-Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày 22/12. - KĐCL: sắp xếp hồ sơ, viết báo cáo. - SHCM cấp cụm trường -Thi GVCN giỏi cấp trường - Kiểm tra Đảm bảo chất lượng -T/c H ĐTN: Em yêu chú bộ đội. - Kiểm tra nội bộ: KT dạy học, VSCĐ	Toàn trường	
Tháng 01 /2026	- Dạy học theo kế hoạch, SHCM - Kiểm tra nội bộ: KT Tài chính, tài vụ - Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I; - Hoàn thành chương trình học kỳ I, triển khai chương trình học kỳ II. - Kiểm tra Đảm bảo chất lượng - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm: Ngày tết quê em và tuyên truyền phòng chống pháo nổ	Toàn trường	
Tháng 02 /2026	-Sinh hoạt chuyên môn trường - cụm trường -Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. - Kiểm tra Đảm bảo chất lượng -Kiểm tra nội bộ: Công tác dạy học	Toàn trường	
Tháng 3 /2026	- Tổ chức ngày hội đọc - Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ II. - Kiểm tra nội bộ; Công tác dạy học; VSCĐ: Triển lãm đồ dùng DH tự làm - Kiểm tra Đảm bảo chất lượng - Giao lưu toán tuổi thơ cấp trường -H ĐTN: Truyền thống của Đội	Toàn trường	
Tháng 4	- Tổ chức giao lưu các hoạt động trải nghiệm	Toàn trường	

Thời gian	Nội dung công việc	Phân công thực hiện	Ghi chú
/2026	GDKNS; Giao lưu OLYMPIC cấp xã - Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ năm học và tổ chức dạy học lớp 1, 2,3. - Kiểm tra Đảm bảo chất lượng - Giao lưu toán tuổi thơ cấp xã - Nạp SKKN cấp xã		
Tháng 5/2026	- Kiểm tra định kỳ cuối năm học; - Hoàn thành chương trình năm học 2025-2026; - Lễ ra trường và bàn giao HS lớp 5 cho trường THCS.	Toàn trường	

Duyệt của Hiệu trưởng

Người lập kế hoạch
Phó Hiệu trưởng

Phan Huy Nghĩa

Hoàng Thị Ngọc

